

Để phê bình và tự phê bình có hiệu quả

ths. Dương Trung Ý
Viện Xây dựng Đảng

Đảng Cộng sản ra đời, tồn tại và phát triển là để lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, thực hiện nhiệm vụ xóa bỏ chế độ xã hội cũ, xây dựng chế độ xã hội mới - chế độ xã hội XHCN và CSCN. Đây là sự nghiệp hết sức khó khăn, gian khổ, lâu dài và khó tránh khỏi những sai lầm. Nhưng, như V.I.Lênin nói: “Chúng ta tự nhủ rằng: Chỉ có kẻ nào không làm một công việc thực tiễn nào thì mới không bị sai lầm”(1). Người còn nhấn mạnh “Giai cấp vô sản không tránh khỏi được những lầm lỗi và nhược điểm của xã hội tư bản. Nó đấu tranh cho CNXH, đồng thời nó chiến đấu chống những thiếu sót của bản thân nó”(2). Trong xây dựng Đảng cũng như trong hoạt động lãnh đạo cách mạng, Đảng ta vừa làm vừa tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, thậm chí phải đấu tranh kiên quyết với những sai lầm, khuyết điểm trong nội bộ để tiến lên. Về vấn đề này, V.I.Lênin đã dạy, “Sai lầm cũng dạy chúng ta nhiều bài học. Trong lĩnh vực này cũng như trong các lĩnh vực khác, chúng ta nói rằng chúng ta sẽ học tập bằng tự phê bình”(3).

Nhận thức được vai trò của tự phê bình và phê bình, ngay từ rất sớm, những nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã cho rằng, tự phê bình và phê bình rất cần thiết cho hoạt động và sự phát triển của Đảng. Ph.Ăng-ghe-nh nhấn mạnh, việc Đảng phê bình hoạt động đã qua của mình là việc tuyệt đối cần thiết và bằng cách đó, Đảng học được cách hoạt động tốt hơn. Ngay trong thư của Ủy ban Thông tin cộng sản ở Bruy-xen gửi G.A.Quyết-ghe-nh (6-1846), trên cơ sở nắm bắt thực tiễn tổ chức và hoạt động của những người cộng sản và tổ chức cộng sản ở một số nước, C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nh đã chỉ ra rằng: Những người cộng sản cần phải vứt bỏ mọi thành kiến cá nhân, xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết nhất trí, phải tích cực ủng hộ việc đấu tranh phê bình và tự phê bình để cho Đảng phát triển, rằng: “Trong nội bộ Đảng thì cần ủng hộ tất cả những gì giúp Đảng tiến lên và đồng thời không được sa vào việc tranh cãi về đạo đức một cách nhạt nhẽo”(4). Trong thư gửi Bê-ben (6-1873), Ph.Ăng-ghe-nh đã chỉ ra tầm quan trọng của việc phê bình và tự phê bình là còn bởi vì, trong những hoạt động cách mạng của giai cấp công nhân, của Đảng Cộng sản thì “những sai lầm về sách lược dĩ nhiên là lúc nào cũng có thể có”(5), và, bởi vì: “Phong trào của giai cấp vô sản không khỏi trải qua những nấc thang phát triển khác nhau; ở mỗi nấc thang có bộ phận người bị kẹt lại, không đi xa hơn”(5).

V.I.Lênin coi tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng. Tự cao, tự đại, không thấy những sai lầm, khuyết điểm của mình, giấu giếm những sai lầm, khuyết điểm là một trong những nguyên nhân làm giảm năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. V.I.Lênin cho rằng “tự phê bình là một việc tuyệt đối cần thiết cho hết thảy mọi chính đảng sống và đầy sức sống. Không gì tầm thường bằng chủ nghĩa lạc quan tự mãn”(6). Người chỉ rõ: “Tất cả những đảng cách mạng đã bị tiêu vong cho tới nay đều bị tiêu vong vì tự cao tự đại, vì không biết nhìn rõ cái gì tạo nên sức mạnh của mình và sợ sệt không dám nói lên những nhược điểm của mình. Còn chúng ta, chúng ta sẽ không bị tiêu vong, vì chúng ta

không sợ nói lên những nhược điểm của chúng ta và những nhược điểm đó, chúng ta sẽ học được cách khắc phục”(7). Theo V.I.Lênin, thái độ của một chính đảng trước những sai lầm, khuyết điểm của mình là một trong những tiêu chuẩn quan trọng và chắc chắn nhất để xem xét đảng ấy có nghiêm túc không và có thực sự làm tròn nghĩa vụ của mình đối với giai cấp mình và đối với quần chúng lao động không. Một đảng “công khai thừa nhận sai lầm, tìm ra nguyên nhân sai lầm, phân tích hoàn cảnh đã để ra sai lầm, nghiên cứu cẩn thận những biện pháp để sửa chữa sai lầm ấy, - đó là dấu hiệu chứng tỏ một đảng nghiêm túc, đó là đảng làm tròn những nghĩa vụ của mình”(8). Người còn nhấn mạnh, trách nhiệm của những người cộng sản là công khai phê phán những nhược điểm trong phong trào của mình, để khắc phục được chúng một cách nhanh chóng và triệt để hơn. Nếu cứ giữ mãi sai lầm, đi sâu thêm để bào chữa cho nó, “đưa nó đến chỗ tột cùng” thì từ một sai lầm nhỏ, người ta có thể làm cho nó trở thành một sai lầm lớn ghê gớm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi tự phê bình và phê bình là nguyên tắc sinh hoạt đảng, là quy luật phát triển của Đảng. Người nói “Một đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”(9).

Muốn xây dựng và chỉnh đốn Đảng thì phải thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc. Trước đây, có ý kiến cho rằng, không nên tự mình bôi nhọ mình, chẳng khác “vạch áo cho người xem lưng” để rồi kẻ xấu lợi dụng. Lại có người nói, nếu phê bình khuyết điểm của mình và đồng chí mình, của Đảng, của Chính phủ thì địch sẽ lợi dụng mà công kích ta. Bác Hồ đã nghiêm khắc phê phán tư tưởng đó và chỉ rõ: “Nói vậy là làm to. Khuyết điểm cũng như chứng bệnh. Phê bình cũng như uống thuốc. Sợ phê bình cũng như có bệnh mà giấu bệnh, không dám uống thuốc. Để đến nỗi bệnh ngày càng nặng, không chết “cũng la liệt quả dưa”(10). Người còn nhấn mạnh: Phê bình và tự phê bình là công việc thường xuyên của Đảng, của cán bộ, đảng viên. “Ngừng phê bình và tự phê bình tức là ngừng tiến bộ, tức là thoái bộ. Người ta luôn luôn cần không khí để sống. Người cách mạng và đoàn thể cách mạng cần phê bình và tự phê bình thiết tha như người ta cần không khí. Cách mạng sẽ dĩ phát triển mãi, tiến bộ mãi, càng gặp nhiều gian khổ, càng mạnh mẽ thêm, là do có phê bình và tự phê bình”(11). Đảng từ nhân dân mà ra. Cán bộ, đảng viên của Đảng cũng xuất thân từ các tầng lớp nhân dân lao động. Họ chỉ khác quần chúng về ý thức giác ngộ và tính đảng. Họ không phải là thần thánh, mà như V.I.Lênin đã từng nói: “Các lãnh tụ của công nhân không phải là thiên thần, không phải là thánh, không phải là anh hùng, mà cũng là người như tất cả mọi người khác. Họ cũng có khuyết điểm. Đảng sửa cho họ”(12).

Bằng tự phê bình và phê bình, trí tuệ, tài năng và tính sáng tạo của từng cán bộ, đảng viên được khơi dậy và phát huy, những cái sai, cái xấu được khắc phục và sửa chữa, những cái đúng, cái hay, cái đẹp được phổ biến, nhân rộng. Với bản lĩnh của người cộng sản chân chính, mỗi cán bộ, đảng viên không sợ thừa nhận những sai lầm, khuyết điểm và cả những yếu kém, thất bại của mình, mà phải rút ra những bài học từ mỗi sai lầm, thất bại đó. Những việc gì tốt đã làm được thì

cần phát huy, những gì đã làm không tốt thì phải làm lại chu đáo hơn, thận trọng hơn. “Những sai lầm thường khi lại bổ ích, nếu người ta học tập về những sai lầm đó, nếu những sai lầm đó tôi luyện con người”(13).

Tự phê bình và phê bình được Chủ tịch Hồ Chí Minh xem là thang thuốc hay nhất để sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng. Theo Người: “Phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình. Tự phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình. Tự phê bình và phê bình phải đi đôi với nhau. Mục đích là cho mọi người học lẫn ưu điểm của nhau và giúp nhau chữa khuyết điểm”(14).

Thực tế cho thấy, những mâu thuẫn và những thiếu sót, khuyết điểm trong nội bộ tổ chức đảng không phải lúc nào cũng giải quyết bằng các biện pháp hành chính, tổ chức hoặc là bằng pháp luật (nhất là những trường hợp chưa phạm pháp đến mức phải xử lý bằng pháp luật). Nhờ thực hiện phê bình và tự phê bình một cách nghiêm túc, đúng đắn, “thấu tình” “đạt lý” trên cơ sở tình thương và trách nhiệm với đồng chí mới có thể giải quyết được những mâu thuẫn, bất đồng trong nội bộ. Do vậy, phê bình và tự phê bình là một biện pháp cơ bản để xây dựng, củng cố khối đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Trước lúc đi xa, trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết thống nhất của Đảng”(15).

Vậy phải làm gì để phê bình và tự phê bình có hiệu quả?

1. Có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về mục đích, bản chất của phê bình và tự phê bình trong Đảng. Bản chất, mục đích của phê bình và tự phê bình là xây dựng Đảng, khắc phục, loại bỏ những hạn chế, tiêu cực trong tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; chỉ ra những thành tựu, ưu điểm cũng như những hạn chế, khuyết điểm của Đảng và những nguyên nhân để từ đó tìm biện pháp khắc phục, sửa chữa. Nếu ví Đảng như một cơ thể sống, thì phê bình và tự phê bình chính là hoạt động “khám bệnh”, “bắt mạch” để phát hiện ra những mầm bệnh có hại, những “khối u”... trong cơ thể của Đảng để từ đó “kê đơn” và “điều trị” có hiệu quả.

2. Thực hiện thường xuyên phê bình và tự phê bình “như cơm ăn, nước uống và rửa mặt hằng ngày”. Ngừng phê bình và tự phê bình tức là ngừng tiến bộ, tức là thoái bộ. Không tự phê bình và phê bình thường xuyên, tức là để tích tụ những mâu thuẫn, những sai lầm, khuyết điểm, những “mầm bệnh” và càng để lâu, càng nguy hiểm.

3. Cán bộ cấp trên, cán bộ chủ chốt phải gương mẫu thực hiện tự phê bình và phê bình. Đây là một trong những vấn đề mấu chốt, có tính đột phá góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của phê bình và tự phê bình trong sinh hoạt đảng. Không tự phê bình, hoặc không tự giác phê bình, tìm mọi cách thủ tiêu tự phê bình có nghĩa là không trung thực, không thật thà với đồng chí, đồng nghiệp và với Đảng.

4. Có động cơ trong sáng và tình thương yêu đồng chí trong phê bình. Mọi sự tự phê bình và phê bình đều phải xuất phát từ cái tâm, cái lý, cái tình trong sáng, tuyệt đối không được lợi dụng tự phê bình và phê bình để đả kích, nói xấu nhằm loại bỏ, hạ bệ nhau. V.I.Lênin đã dạy: Sự phê bình và sự tự do đánh giá phải trên tinh thần đồng chí. “Phê phán và “luận chiến” là cần thiết, nhưng “chỉ được phê

phán công khai, trực tiếp, rõ ràng và minh bạch chứ không phải bới lông tìm vết, không phải châm chọc, không phải xoi mói”(16) lẫn nhau.

5. Có thái độ thành khẩn, trung thực, tôn trọng sự thật, lẽ phải, không giấu giếm, bao che, thổi phồng hoặc bóp méo sự thật. Phê bình và tự phê bình phải có nội dung cụ thể, chú trọng phê bình việc chứ không nhằm phê bình người. Bác Hồ thường dặn “Phê bình là cốt để giúp nhau tiến bộ. Cho nên phê bình phải có thái độ thành khẩn, tính chất xây dựng. Không nên phê bình ẩu, phê bình suông. Khi phê bình cần phải xét nguyên nhân của khuyết điểm, phải cân nhắc đến ưu điểm, phải đề ra cách sửa chữa”(17).

6. Phương pháp phê bình và tự phê bình đúng đắn, thích hợp, “lý lẽ phân minh, nghĩa tình đầy đủ”. Đây là điều Bác Hồ luôn căn dặn cán bộ, đảng viên và các tổ chức đảng. Vì theo Bác, đây là một trong những yếu tố hết sức quan trọng góp phần quyết định chất lượng, hiệu quả tự phê bình và phê bình. Nếu không có phương pháp và “khéo” phê bình thì rất dễ gây ra sự tự ái, hiểu nhầm dẫn đến sự thù ghét, thậm chí có hành động “trả đũa” gây mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng, kéo dài.

7. Kết hợp phê bình và tự phê bình trong Đảng với lắng nghe quần chúng phê bình cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng. Xét ở góc độ này thì quần chúng chính là “tai, mắt” của Đảng. Tự phê bình và phê bình phải được tiến hành dưới sự lãnh đạo, kiểm tra của các cấp ủy đảng, nhất là cấp ủy cấp trên và sự giám sát của quần chúng nhân dân; gắn phê bình và tự phê bình với công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý kỷ luật. Mục đích, bản chất của phê bình không phải là nhằm kỷ luật hay cốt để “thanh Đảng”. Nhưng, nếu qua thực hiện tự phê bình và phê bình phát hiện được những sai lầm, khuyết điểm nghiêm trọng đến mức phải xét kỷ luật thì phải có biện pháp xử lý kịp thời, đúng người, đúng việc; đồng thời phải biểu dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt tự phê bình và phê bình.

(1) V.I.Lênin toàn tập, tập 36, NXB Tiến Bộ, M.1977, tr.621. (2) Sđd, tập 38, tr. 239. (3) Sđd, tập 37, tr.205-206. (4) C.Mác và Ph.Ăngghen toàn tập, tập 4, NXBCTQG, H.1995, tr.38. (5) C.Mác và Ph.Ăngghen toàn tập, tập 33, NXBCTQG, H.1995, tr. 782. (6) Sđd, tập 10, M.1979, tr.395-396. (7) Sđd, tập 54, M.1978, tr.141. (8) Sđd, tập 41, M.1977, tr.51. (9) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, NXBCTQG, H.2002, tr.261. (10) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, H.2002, tr.260. (11) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6, H.2002, tr.242-243. (12) Sđd, tập 21, M. 1980, tr.524. (13) Sđd, tập 44, M.1978, tr.576. (14) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, NXBCTQG, H.2002, tr.267. (15) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 12, NXBCTQG, H.2002, tr.510. (16) V.I.Lênin toàn tập, tập 12, NXBCTQG, M.1979, tr.464. (17) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 8, NXBCTQG, H. 2002, tr.222.